TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VẠN NINH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2024/HSST
Ngày: 13 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Ngọc Quý

Ông Hồ Quang Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phạm Trúc Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Tiến Huynh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34A/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024, đối với:

Bị cáo **Trần Duy T,** sinh năm 1998 tại Khánh Hòa; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã VP, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ (chết) và bà Hà Thị Th; tiền sự: không; tiền án: Tại bản án hình sự số 50/2022/HSST ngày 14/7/2022, Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Chấp hành án xong ngày 25/9/2022. Nhân thân: Tại Quyết định số 27/QĐ-TA ngày 30/06/2017, Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa. Chấp hành xong ngày 07/7/2019. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 31/01/2024; có mặt.

- *Bị hại*: Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm: 1999; trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hoà; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Đặng Thị Kim L, sinh năm: 1964; trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hoà; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01/2023, Trần Duy T và chị Nguyễn Thị Ngọc H có quan hệ tình cảm với nhau, sau đó chị H chủ động đòi chia tay với T, T tìm cách gặp nói chuyện với chị H nhưng không được. Nên khoảng 18h00 ngày 21/09/2023, Trần Duy T một mình điều khiển xe mô tô không rõ biển số mượn trước đó của Lê Văn Đ đi đến nhà Nguyễn Thị Ngọc H ở thôn T, xã V, huyện V tìm chị H nói chuyện. Đến nhà chị H, T đập cửa gọi chị H ra rồi nắm tay chị H kéo đi. Chị H không đồng ý đi với T nên giằng co, hô hoán cầu cứu. Lúc này, bà Đặng Thị Kim L (mẹ ruột chị H) đang chơi bên nhà hàng xóm đi về thấy T đang nắm tay kéo chị H đi nên chạy đến kéo H lại. T dùng tay đẩy ngã bà L xuống đất và dùng 01 (một) cây gậy ba khúc bằng kim loại đe dọa đánh bà Loan và đe dọa đánh, chém chị H buộc chị H lên xe để T chở đi. Do sợ hãi nên chị H leo lên xe của T để T chở đi đến ngôi nhà hoang ở xóm T thuộc thôn Q, xã V, huyện V nói chuyện. Đến khoảng 05h30 ngày 22/09/2023 thì T nhờ 01 (một) người bạn tên là Batto (không rõ lai lịch) chở H về lại nhà. Quá trình ở xóm T thôn Q, xã V, huyện V từ khoảng 19h00 ngày 21/09/2023 đến khoảng 05h30 ngày 22/09/2023 Trần Duy T không có hành vi xâm hại sức khỏe, tình dục và không có hành vi trói, nhốt đối với chị H. Chị H không bị thương tích gì.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKSVN ngày 12 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Trần Duy T về tội "Bắt người trái pháp luật" theo khoản 1 Điều 157 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Bắt người trái pháp luật". Về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét; về vật chứng, các vật chứng đã được xử lý trong giai đoạn điều tra đúng quy định, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét; tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh

hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[1.2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng là hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở để kết luận: Do bị chị Nguyễn Thị Ngọc H từ chối tiếp tục quan hệ yêu đương với bị cáo, nên khoảng 18h00 ngày 21/09/2023, tại nhà của chị Nguyễn Thị Ngọc H thuộc thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa bị cáo đã có hành vi dùng hung khí đe dọa và dùng vũ lực bắt chị Nguyễn Thị Ngọc H lên xe mô tô chở đi nơi khác trái với ý muốn của H.

[3] Như vậy, bị cáo đã có hành vi sử dụng hung khí đe dọa và dùng vũ lực khống chế bắt chị Nguyễn Thị Ngọc H trái với ý muốn của chị. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Bắt người trái pháp luật". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 36/CT-VKSVN ngày 12/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh truy tố bị cáo phạm tội "Bắt người trái pháp luật" theo khoản 1 Điều 157 của Bộ luật hình sự, là có căn cứ.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể của người bị hại, là một trong những khách thể quan trọng được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, biết rõ việc bắt chị H là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn, gây khó khăn cho hoạt động điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng. Về tiền án, năm 2022 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Sau khi chấp hành xong hình phạt và trong thời gian

chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Do đó, lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, về nhân thân năm 2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa. Như vậy, đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật an tâm cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Ngọc H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Kim L không có yêu cầu gì về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về vật chứng vụ án: Các vật chứng đã được xử lý trong giai đoạn điều tra đúng quy định, nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 157, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Trần Duy T** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Bắt người trái pháp luật". Thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xét phần trách nhiệm dân sự đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan do không yêu cầu.

3. Về xử lý vật chứng: Các vật chứng đã được xử lý trong giai đoạn điều tra đúng quy định, nên Hội đồng xét xử không xét.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Duy T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, HSVA, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thanh Tùng